TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 776/2019/HCPT
Ngày 30 tháng 10 năm 2019

V/v "Khiếu kiện quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Văn Thành**

Các thẩm phán: Ông **Đỗ Đình Thanh**

Ông **Võ Văn Khoa**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Văn Duẩn**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trí Dũng**, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 486/2017/TLPT-HC ngày 13/11/2017 về việc "Khiếu kiện quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư".

Do bản án hành chính sơ thẩm số 42/2018/HCST ngày 01/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2236/2019/QĐPT-HC ngày 25/9/2019 giữa:

Người khởi kiện: Ông Lê Văn Nh, sinh năm 1963

Địa chỉ: ấp 5, xã An Nh T, huyện T Tr, tỉnh Long An.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thiện M (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Trương Thị Minh T thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt) và Luật sư Nguyễn Thị Thanh Th thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện T Tr, tỉnh Long An.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trịnh Phước Trung - Phó Chủ tịch ủy ban nhân

dân huyện T Tr, tỉnh Long An (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Ngô Tấn T - Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T Tr, tỉnh Long An (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Trách nhiệm hữu hạn An Nhựt T L A.

Địa chỉ trụ sở chính: số 25/1 Quốc lộ 1A, xã L H, huyện B L, tỉnh Long An.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Cẩm L; Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn M, sinh năm 1963 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: 175 Lý Thường Kiệt, Phường 8, quận T B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện, ông Lê Văn Nh trình bày:

Vào ngày 18/01/2017, Ủy ban nhân dân huyện T Tr (UBND huyện T Tr) ban hành Quyết định 369/QĐ-UBND với nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của ông Lê Văn Nh để thực hiện dự án hạ tầng Khu công nghiệp An Nhựt Tân. Tổng cộng số tiền bồi thường là 1.818.946.046 đồng, ông Nh đã nhận tiền bồi thường xong.

Ông Nh không đồng ý giá trị bồi thường vì giá trị đất chưa đúng với thực tế, chưa xem xét vị trí đất và các khoản hỗ trợ khác chưa đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Do đó, ông Lê Văn Nh khởi kiện yêu cầu hủy toàn bộ Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của UBND huyện T Tr để ban hành quyết định bồi thường theo đúng quy định pháp luật.

Người bị kiện - Ủy ban nhân dân huyện T Tr do đại diện theo ủy quyền là ông Trịnh Phước Trung trình bày:

Thực hiện chủ trương thu hồi đất đề đầu tư hạ tầng khu công nghiệp An Nhựt Tân, UBND huyện T Tr đã thực hiện các thủ tục theo quy định và thực hiện kê biên, áp giá, ban hành các quyết định bồi thường cho các hộ dân có đất và tài sản trên đất trong Khu công nghiệp An Nhựt Tân.

Trong quá trình ban hành các quyết định thu hồi đất và quyết định bồi thường, các hộ dân trong đó có hộ ông Nh đã khiếu nại và Tòa án nhân dân các cấp tỉnh Long An giải quyết và đã tuyên hủy các quyết định bồi thường đối với 82 hộ dân trong đó có hộ ông Nhung.

Đến ngày 12/01/2017, UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định 148/QĐ-UBND về việc phê duyệt lại hệ số điều chỉnh đơn giá đất bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng Khu công nghiệp An Nhựt Tân trên địa bàn xã An Nh T, huyện T Tr.

Ngày 18/01/2017, UBND huyện T Tr ban hành Quyết định số 353/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư cho từng hộ.

Theo đó, UBND huyện T Tr ban hành Quyết định 369/QĐ-UBND với nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của ông Nh để thực hiện dự án hạ tâng Khu công nghiệp An Nhựt Tân.

Tổng cộng số tiền bồi thường là 1.818.946.046 đồng (mức bồi thường cũ là 740.462.568 đồng), ông Nh đã nhận đủ số tiền bồi thường.

UBND huyện T Tr xác định đã thực hiện bồi thường đúng theo quy định pháp luật nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Nh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH An Nhựt Tân do đại diện theo ủy quyền là ông Trần Văn Mến trình bày:

Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và xin Tòa án xét xử vụ án vắng mặt Công ty TNHH An Nhựt Tân Long An.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 42/2018/HCST ngày 01/3/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Long An quyết định:

Không chấp nhận yêu câu khởi kiện của ông Lê Văn Nh về việc yêu cầu hủy Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện T Tr

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/3/2018 người khởi kiện, ông Lê Văn Nh kháng cáo, yêu cầu hủy Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện T Tr.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo, ông Lê Văn Nh ủy quyền cho bà Nguyễn Thiện Mẫn tham gia tố tụng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và người bị kiện có đơn đề nghị xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện, cung cấp văn bản về việc Ủy ban nhân dân huyện T Tr đề nghị Công ty TNHH thép Long An cho Ủy ban nhân dân huyện T Tr mượn vốn để xây dựng một số công trình tái định cư liên quan Khu công nghiệp An Nhật Tân, các ủy nhiệm chi, giấy xác nhận của Hội đồng bồi thường giải phóng Khu công nghiệp An Nhật Tân huyện T Tr.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện, ông Lê Văn Nh, yêu cầu hủy Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện T Tr để ban hành quyết định khác bảo đảm quyền lợi cho ông Lê Văn Nh, với lý do Công ty TNHH thép Long An là chủ dự án, nguồn tiền bồi thường, hỗ trợ là tiền của công ty, nên phải bồi thường hỗ trợ trên cơ sở thỏa thuận; khi áp giá bồi thường với hệ số điều chỉnh giá đất được xác định trên cơ sở Thẩm định giá hết hiệu lực và không áp dụng đầy đủ các chính sách tạm cư, tái định cư cho ông Lê Văn Nh; quá trình thực hiện bồi thường, hỗ trợ kéo dài, ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Về tố tụng, Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ các quy định Luật tố tụng hành chính. Về nội dung, xét kháng cáo của ông Lê Văn Nh yêu cầu hủy Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện T Tr là không có cơ sở chấp nhận vì dự án Khu công nghiệp An Nhật Tân, là dự án phát triển kinh tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc bồi thường, hỗ trợ đã được thực hiện theo quy định của Luật Đất đai. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017:

Khu công nghiệp An Nhựt Tân được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1107/QĐ-TTg ngày 21/8/2006 về việc quy hoạch phát triển các Khu công nghiệp ở Việt nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020, là dự án nhà nước phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 1 Điều 40 Luật đất đai 2003, theo điểm a khoản 2 Điều 62 Luật đất đai 2013.

Việc thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ và tái định cư đã được thực hiện nhưng chưa bảo đảm trình tự, thủ tục thu hồi đất nên đã bị khiếu nại, khởi kiện hành chính trong nhiều năm. Kết quả là các quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bị hủy bỏ, phải thay thế bằng quyết định mới cho phù hợp với các quy định của pháp luật về đất đai hiện hành về bồi thường, hỗ trợ tại thời điểm bồi thường.

Đến năm 2017, việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật về đất đai tại thời điểm bồi thường để bảo đảm quyền và lợi ích của người sử dụng đất bị thu hồi đất.

Tại Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện T Tr về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của ông Nh để thực hiện dự án hạ tầng Khu công nghiệp An Nhựt Tân, là bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai 2013, bảo đảm trình tự, thủ tục và thẩm quyền.

- Về nội dung của Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017:

Tại Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện T Tr về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của ông Nh để thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp An Nhựt Tân. Tổng cộng số tiền bồi thường là 1.818.946.046 đồng, trong đó:

+ Giá trị quyền sử dụng đất: 923.029.000 đồng

+ Giá trị tài sản trên đất: 730.947.046 đồng

+ Các khoản hỗ trợ: 164.970.000 đồng.

Ngoài ra, thực hiện tái định cư, hỗ trợ cho ông Nh 177.220.000 đồng nếu không mua lô nền theo giá hỗ trợ.

Ông Lê Văn Nh kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của ủy ban nhân dân huyện T Tr, không đồng ý giá trị bồi thường, hỗ trợ vì chưa đúng quy định của Luật Đất đai.

Việc kháng cáo của ông Nh là không có căn cứ, bởi lẽ:

Theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật đất đai 2013: "*giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ đối với trường hợp tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất".*

Theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 18 Luật đất đai 2013

"1. *Căn cứ vào giá đất phổ biến trên thị trường, điều kiện kinh tế - xã hội ở địa phương và bảng giá đất, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định, quyết định hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể."*

"3. …..*Đối với trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều này thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hệ số điều chỉnh giá đất để áp dụng cho từng dự án tại thời điểm Nhà nước quyết định thu hồi đất."*

Theo khoản 5 Điều 4 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về giá đất: "*Phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất là phương pháp định giá đất bằng cách sử dụng hệ số điều chỉnh giá đất nhân (x) với giá đất trong bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) ban hành".*

Trong trường hợp này, để có giá đất cụ thể bồi thường thiệt hại khi thu hồi đất đối với dự án Khu công nghiệp An Nhựt Tân, UBND tỉnh Long An đã tiến hành như sau:

Trên cơ sở đơn giá của đơn vị tư vấn, UBND huyện T Tr có Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 08/01/2017 về việc thẩm định đơn giá đất và các chính sách hỗ trợ để thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư Khu công nghiệp An Nhựt Tân trình Sở Tài nguyên và Môi trường xác định.

Ngày 10/01/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 23/TTr-STNMT và Công văn số 84/STNMT-CCQLĐĐ về việc đề nghị thẩm định phương án hệ số điều chỉnh đơn giá đất để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện Khu công nghiệp An Nhựt Tân gửi Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh.

Ngày 11/01/2017, Hội đồng thẩm định giá tỉnh Long An có biên bản số 172/BB-HĐTĐGĐ ngày 11/01/2017 và Công văn số 173/STC-QLGCS về việc thẩm định phương án hệ số điều chỉnh đơn giá bồi thường dự án Khu công nghiệp An Nhựt Tân.

Ngày 11/01/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 36/TTr-STNMT về việc đề nghị phê duyệt lại phương án hệ số điều chỉnh đơn giá đất bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng Khu công nghiệp An Nhựt Tân trên địa bàn xã An Nh T, huyện T Tr.

Tại Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2017 của UBND tỉnh Long An phê duyệt phương án hệ số điều chỉnh đơn giá đất bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng Khu công nghiệp An Nhựt Tân.

Vào thời điểm thực hiện bồi thường hỗ trợ, tái định cư Khu công nghiệp An Nhựt Tân thì các Quyết định số 56/2014/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Long An; Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 18/10/2016 về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng vật nuôi là thủy sản; Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND ngày 19/10/2016 về việc ban hành quy định đơn giá xây dựng mới nhà ở, công trình xây dựng, vật kiến trúc và mồ mả trên địa bàn tỉnh Long An là các văn bản quy phạm của UBND tỉnh Long An, đang có hiệu lực chung cho toàn tỉnh.

Tại Quyết định 353/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho từng hộ

Theo đó, UBND huyện T Tr ban hành Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của ông Nh để thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp An Nhựt Tân. Tổng cộng số tiền bồi thường là 1.818.946.046 đồng (so với giá cũ là 740.462.568 đồng) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Nh, là có cơ sở.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, hủy Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện T Tr với lý do việc bồi thường, hỗ trợ không đúng với quy định của Luật đất đai, là không có cơ sở chấp nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Nh và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ông Lê Văn Nh phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, ông Lê Văn Nh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Nh về việc yêu cầu hủy Quyết định 369/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện T Tr

Ông Lê Văn Nh phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, đã nộp theo biên lai thu số 0001188 ngày 07/3/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

- Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Thành